

B.L.A, C-Tâm gửi các trường

[Signature]

23.7

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 6682/UBND-GDĐT

Cử Chi, ngày 21 tháng 7 năm 2020

V/v đổi tên trường học trên địa
bàn huyện

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Hiệu trưởng các trường mầm non trên địa bàn huyện.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy tại Thông báo số 888 – TB/HU ngày 22 tháng 6 năm 2020 về thực hiện công tác đổi tên trường học trên địa bàn huyện, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo như sau:

1. Thống nhất chủ trương các xã, thị trấn đổi tên 16 trường mầm non trên địa bàn huyện (Theo danh sách đính kèm).

Lưu ý: không đặt trùng tên Mẹ Việt Nam Anh hùng cho trường và tên đường.

2. Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tổng hợp, thẩm định hồ sơ do UBND các xã, thị trấn gửi đến để tham mưu UBND huyện thực hiện công tác đổi tên trường học trên địa bàn huyện. Thời gian thực hiện trước ngày 23 tháng 8 năm 2020.

3. Giao Chủ tịch UBND các xã, thị trấn rà soát lại danh sách để tránh trường hợp đặt tên Mẹ Việt Nam Anh hùng cho trường trùng tên đường và hoàn chỉnh hồ sơ đổi tên trường theo hướng dẫn tại Kế hoạch số 10914/KH-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2018 của UBND huyện (nếu có điều chỉnh), gửi đến Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện (thông qua đồng chí Lê Khánh Trình – Chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện) trước ngày 09 tháng 8 năm 2020.

4. Giao Hiệu trưởng các trường học phối hợp UBND các xã, thị trấn rà soát lại danh sách và hoàn chỉnh hồ sơ đổi tên trường theo hướng dẫn tại Kế hoạch số 10914/KH-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2018 của UBND huyện (nếu có điều chỉnh).

Nhận được văn bản này, đề nghị các đơn vị phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. UBND huyện (CT, các PCT);
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- Lưu: VT, P.GDĐT.2. NHTLong, 74.

[Signature]

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Thị Thanh Hiền



DANH SÁCH CÁC TRƯỞNG ĐỀ NGHỊ ĐỔI TÊN MỚI

(Đính kèm Công văn số: 6682/UBND-GDDT ngày 21 tháng 7 năm 2020 của UBND huyện)

STT	Tên trưởng	Dự kiến đổi tên	Tóm tắt tiểu sử và danh hiệu của các Mẹ VNAH, các AHLVT	Ghi chú
1	Xã Tân Phú Trung			
	MN Tân Phú Trung 1	MN Hồ Thị Lai	Mẹ VNAH: Hồ Thị Lai, sinh năm 1890; Địa chỉ: Ấp Đình, xã Tân Phú Trung; Mẹ có 05 người con liệt sĩ.	
	MN Tân Phú Trung 2	MN Phan Thị Nê	Mẹ VNAH: Phan Thị Nê, sinh năm 1918; Địa chỉ: Ấp Giồng Sao, xã Tân Phú Trung; Mẹ là người có công với cách mạng, có 03 người con liệt sĩ.	
2	Xã Tân Thông Hội			
	MN Tân Thông Hội 1	MN Nguyễn Thị Rơi	Mẹ VNAH: Nguyễn Thị Rơi, sinh năm: 1931; Địa chỉ: Ấp Hậu, xã Tân Thông Hội. Mẹ có chồng và 01 con liệt sĩ.	
	MN Tân Thông Hội 2	MN Nguyễn Thị Lánh	Mẹ VNAH: Nguyễn Thị Lánh, sinh năm 1910. Địa chỉ: Ấp Tân Định, xã Tân Thông Hội. Mẹ có chồng và 3 con là liệt sĩ. Mẹ được phong tặng danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam Anh hùng" vào ngày 17/12/1994.	
	MN Tân Thông Hội 3	MN Trần Thị Chả	Mẹ VNAH: Trần Thị Chả, sinh năm 1923; Địa chỉ: Ấp Chánh, xã Tân Thông Hội. Mẹ có chồng và 01 con liệt sĩ.	

STT	Tên trường	Dự kiến đổi tên	Tóm tắt tiểu sử và danh hiệu của các Mẹ VNAB, các AHLVT	Ghi chú
	MN Tân Thông Hội 4	MN Phan Thị Hối	Mẹ VNAB: Phan Thị Hối, sinh năm 1905; Địa chỉ: Ấp Tiên, xã Tân Thông Hội. Bản thân Mẹ, chồng và 01 con liệt sĩ.	
3	Xã Tân An Hội			
	MN Tân An Hội 1	MN Nguyễn Thị Triệu	Liệt sĩ, Mẹ VNAB: Nguyễn Thị Triệu, sinh năm 1925, hy sinh năm 1952. Hường dương: 27 tuổi. Quê quán: ấp Bàu tre 1, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, Tp HCM. Mẹ có chồng và con trai duy nhất đã anh dũng hy sinh tuổi thanh xuân của mình cho Tổ quốc trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, giành lại độc lập, tự do cho dân tộc.	
	MN Tân An Hội 2	MN Tân An Hội		
4	Thị Trần			
	MN Thị Trần Cù Chi 1	MN Phạm Thị Diễm	Mẹ VNAB: Phạm Thị Diễm, năm sinh: 1925; Địa chỉ: khu phố 6, Thị trấn Củ Chi. Mẹ có 02 con liệt sĩ. Mẹ được truy tặng danh hiệu Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng năm 2014, Sổ quyết định 1765/QĐ-CTN, ngày 25 tháng 7 năm 2014.	
	MN Thị Trần Cù Chi 2	MN Giang Thị Nhu	Mẹ VNAB: Giang Thị Nhu, sinh năm 1916; Địa chỉ: Khu phố 6, Thị trấn Củ Chi. Mẹ có 03 người con liệt sĩ. Mẹ được truy tặng danh hiệu Mẹ Việt Nam Anh hùng năm 1994.	

STT	Tên trưởng	Dự kiến đối tên	Tóm tắt tiểu sử và danh hiệu của các Mẹ VNAH, các AHLVT	Ghi chú
	MN Thị Trấn Củ Chi 3	Trường MN Bông Hồng Đất Thép	Tên cũ trước đây	
5	Xã Phạm Văn Cội			
	MN Phạm Văn Cội 1	MN Phạm Văn Cội		
	MN Phạm Văn Cội 2	MN Trương Thị Lam	Mẹ VNAH: Trương Thị Lam, sinh năm: 1909. Địa chỉ: xã Phạm Văn Cội. Mẹ có chồng và 03 con là liệt sĩ	

6	Xã Tân Thạnh Đông			
	MN Nguyễn Thị Dậu	MN Lý Thị Xám	Mẹ Việt Nam Anh hùng: Lý Thị Xám, sinh năm: 1916; Địa chỉ: ấp 7 xã Tân Thạnh Đông. Mẹ có 04 con là liệt sĩ. Mẹ được phong tặng danh hiệu anh hùng Nhà nước Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng ngày 17/12/1994.	
7	Xã Trung An			
	MN Trung An 1	MN Lâm Thị Giữa	Mẹ VNAH: Lâm Thị Giữa, sinh năm 1920; Nguyên quán: xã Trung An. Mẹ có 04 con là liệt sĩ.	
	MN Trung An 2	MN Trần Thị Đậu	Mẹ VNAH: Trần Thị Đậu, sinh năm 1906; Nguyên quán: xã Trung An. Mẹ có 03 con là liệt sĩ.	

